webercolor poxy

Keo dán gạch và chà ron gốc epoxy siêu bền có khả năng kháng được nhiều loại hóa chất và axit rất tốt

- Kháng lại các loại hóa chất tẩy rửa
- Kháng khuẩn cao, phù hợp cho bệnh viện, nhà máy sản xuất
- Thích hợp cho đường ron từ 2 – 12 mm
- Chịu được áp lực nước tốt
- Chống nấm mốc và chống bám bẩn
- Chịu được nhiệt độ dao động từ -40°C đến +100°C
- Đạt tiêu chuẩn Low VOCs – an toàn cho sức khỏe người tiêu dùng.

QUY CÁCH VÀ BẢO QUẢN

Bao bì:	Thùng 5 kg
Màu sắc:	Màu Trắng, Xám, Xám Đậm, Đen
Hạn sử dụng và bảo quản:	Trong vòng 1 năm kể từ ngày sản xuất trong điều kiện còn nguyên bao bì và lưu trữ ở khu vực khô ráo, thoáng khí. Nếu bao bì đã mở, phải bảo quản bằng cách cột kín và để ở khu vực khô ráo, thoáng khí và cần kiểm tra trước khi sử dụng.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Chỉ tiêu	webercolor poxy
Định mức trung bình	8 m²/ thùng 5 kg
Thời gian công tác (trong bóng râm)	30 phút
Thời gian đông cứng	4-8h
Thời gian tối ưu để đạt độ bền hóa học	4 ngày ở 20°C, 8 ngày ở 10°C
Độ bền nhiệt	-40°C đến +100°C, có thể chịu được đến 180°C trong điều kiện bị sốc nhiệt
Cường độ bám dính trong điều kiện khô ráo	>3 N/mm²
Cường độ bám dính trong điều kiện ẩm ướt	>3 N/mm²
Độ pH	10 - 11

Lưu ý: *Những kết quả trên mang tính thực nghiệm tại phòng Lab và có thể sẽ sai khác nhỏ so với điều kiện và cách thức thi công khác nhau tại công trường.*

CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG

TIÊU CHUẨN CHO KEO DÁN GẠCH

Tiêu chuẩn	Chứng nhận ISO 13007 và EN 12004	
Tiêu chuẩn quốc tế: ISO 13007 và Tiêu chuẩn Châu Âu: EN 12004	Tiêu chuẩn	webercolor poxy
Cường độ bám dính khi cắt ISO 13007 phần 2-4.3.4 hoặc EN 12003-7.2	≥ 2 N/mm²	8.4 N/mm²
Cường độ bám dính khi cắt sau khi ngâm nước ISO phần 2-4.3.5 hoặc EN 12003-7.3	≥ 2 N/mm²	7.4 N/mm²
Cường độ bám dính khi cắt sau khi sốc nhiệt ISO 13007 phần 2-4.3.8 hoặc EN 12003-7.5	≥ 2 N/mm²	9.9 N/mm²
Thời gian mở: cường độ bám dính khi kéo ISO 13007 phần 2-4.1 hoặc EN 1346	≥ 0.5 N/mm²	4.2 N/mm²

TIÊU CHUẨN CHO KEO CHÀ RON

Tiêu chuẩn	Chứng nhận ISO 13007 và EN 13888	
Tiêu chuẩn quốc tế: ISO 13007 và Tiêu chuẩn Châu Âu: EN 13888	Tiêu chuẩn	webercolor poxy
Độ chịu mài mòn ISO 13007 phần 4-4.4 và EN 12808-2	≤ 250 mm³	67 mm³
Cường độ uốn theo tiêu chuẩn ISO 13007 phần 4-4.1.3 hoặc EN 12808-3	≥ 30 N/mm²	≥ 30 N/mm²
Cường độ chịu nén theo tiêu chuẩn ISO 13007 phần 4-4.1.4 hoặc EN	≥ 45 N/mm²	64.38 N/mm²
Độ co ngót ISO 13007 phần 4-4.3 hoặc EN 12808-4	≤ 1.5 mm./m	0.46 mm./m
Độ hút nước sau 240 phút ISO 13007 phần 4-4.2 hoặc EN 12808-5	≤ 0.1 g	0.00 g

Bảng kháng các loại hoá chất của webercolor poxy

Key :			
	+	weber.color poxy	Không bị ảnh hưởng khi tiếp xúc với loại vật liệu tương tác
	(+)	weber.color poxy	Không bị ảnh hưởng khi tiếp xúc với loại vật liệu tương tác trong thời gian ngắn
	-	weber.color poxy	Không có khả năng chịu được loại vật liệu tương tác

Bảng kháng các loại axit

Hợp chất	Mức độ đậm đặc	Tiếp xúc thường xuyên ở 20 °C	Tiếp xúc không thường xuyên ở 20 °C
Acetic	2.5%	(+)	(+)
Acetic	10%	-	-
Lactic	2.5%	+	+
Lactic	10%	(+)	(+)
Oleic	100%	-	(+)
Sulphuric	50%	(+)	+
Sulphuric	75%	-	(+)
Citric	10%	+	+
Citric	20%	+	+
Nitric	20%	(+)	+

Bảng kháng các loại kiềm, muối, các chất khác

Hợp chất	Mức độ đậm đặc	Tiếp xúc thường xuyên ở 20 °C	Tiếp xúc không thường xuyên ở 20 °C
Sodium Hypochlorite	6.4 g/liter	(+)	+
Caustic Soda	10%	+	+
Caustic Soda	30%	+	+
Potassium Hydroxide	30%	+	+
Ammonia Solution	25%	+	+
Potassium Sulphate	10%	+	+
Ammonium Sulphate	10%	+	+
Sodium Chloride	10%	+	+
Potassium Chloride	10%	+	+
Ammonium Chloride	10%	+	+

Bảng kháng các loại dầu mỡ (động vật)

	Tiếp xúc thường xuyên ở 20 °C	Tiếp xúc không thường xuyên ở 20 °C
Heavy Oil	+	+
Light Heating Oil	+	+
Paraffin	+	+
Red Diesel	+	+
White Diesel	+	+
Vegetable Oil	+	+
Olive Oil	+	+
Petrol	+	+
White Spirit	+	+
Motor Oil	+	+

Bảng kháng các loại dung dịch

	Tiếp xúc thường xuyên ở 20 °C	Tiếp xúc không thường xuyên ở 20 °C
Acetone	-	-
Ethylene Glycol	+	+
Glycerine	+	+
Methanol	+	+
Methylcellulose	-	-
Perchloroethylene	-	-
Trichloroethylene	-	-
Dichloromethane	-	-
Benzyl Alcohol	(+)	+
Dibutylphthalate	(+)	+

weber SAINT-GOBAIN
Công ty TNHH Saint-Gobain Việt Nam
Địa chỉ: Tòa nhà IPC Tower, 1489 Nguyễn Văn Linh, Quận 7, Tp. HCM
Điện thoại: +84 (28) 3930 7273 - Fax: +84 (28) 3930 7274 - Hotline: 0934 1699 85 - Website: www.vn.weber

Hướng dẫn thi công

webercolor poxy

CÔNG TÁC CHUẨN BỊ

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Đường ron cần được làm sạch để đảm bảo keo chà ron bám dính tốt vào đường ron và giữ cho đường ron được đồng nhất.

CHUẨN BỊ DỤNG CỤ

Bay cao su chà ron

Ke ron

Bông xốp

CHUẨN BỊ SẢN PHẨM

- webercolor poxy là sản phẩm gốc epoxy 2 thành phần. Trộn 2 thành phần với nhau theo tỷ lệ phần trên: phần dưới là 1: 3.
- Trộn đều cho đến hỗn hợp đồng nhất.
- Sau khi trộn, để hỗn hợp khoảng 3-4 phút trước khi sử dụng để các thành phần hóa học phát huy tác dụng.

PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG

- Dùng bay cao su để trét các đầy đường ron theo phương chéo 45°.
- Sau khi thi công khoảng 15 phút, dùng bông xốp sạch thấm nước, vắt khô rồi lau phần keo thừa theo hình xoắn ốc trước khi keo khô. Cách làm này giúp bảo dưỡng cho đường ron.
- Sau 2 giờ có thể dùng vải sạch lau lại để làm sạch bề mặt gạch.
- Để keo chà ron khô ít nhất 24 giờ trước khi lưu thông nhằm đảm bảo keo có độ kết dính tốt và đều màu.

LƯU Ý KHI CHÀ RON

- Hỗn hợp keo chà ron nên được sử dụng hết trong vòng 30 phút sau khi trộn và hạn chế để keo trực tiếp dưới ánh nắng mặt trời.
- Tránh sử dụng keo trên bề mặt nền quá nóng và nên sử dụng tấm che chắn khi thi công dưới ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp để làm dịu nhiệt độ xung quanh.

THÔNG TIN AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE

- Thành phần có chứa xi măng nên có thể gây dị ứng khi tiếp xúc. Tiếp xúc với vữa ướt có thể gây viêm da, rát hoặc bỏng. Tương tự, trong trường hợp khi cơ thể tiết dịch quá nhiều (vd: ra mồ hôi hoặc chảy nước mắt) cũng gây ra trường hợp viêm da, rát hoặc bỏng.
- Tránh tiếp xúc trực tiếp với da hoặc mắt. Hạn chế làm bụi bay và tránh hít bụi trực tiếp khi thi công.
- Khi bị dính vào cơ thể cần phải rửa với nhiều nước sạch.
- Nên đeo găng tay và mắt kính khi thi công.
- Tránh xa tầm tay trẻ em.

BẢNG MÀU THAM KHẢO

Màu trắng | Màu xám nhạt | Màu xám đậm | Màu đen

*Màu sắc trên chỉ mang tính tham khảo so với màu ron thực tế trong mức kỹ thuật in cho phép.

weber SAINT-GOBAIN

Công ty TNHH Saint-Gobain Việt Nam
Địa chỉ: Tòa nhà IPC Tower, 1489 Nguyễn Văn Linh, Quận 7, Tp. HCM
Điện thoại: +84 (28) 3930 7273 - Fax: +84 (28) 3930 7274 - Hotline: 0934 1699 85 - Website: www.vn.weber